TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TL** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2024/QĐST-HNGĐ	*TL, ngày 26 tháng 6 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 46/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm 2002.
HKTT: Thôn NM, xã AV, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.
Địa chỉ: Thôn NT, xã MH, huyện PC, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Công Ch1, sinh năm 2002.
Địa chỉ: Thôn NM, xã AV, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Nguyễn Anh Q, sinh ngày 17/6/2021.

Người đại diện theo pháp luật cho cháu Q: Chị Nguyễn Thị Ch và anh Nguyễn Công Ch1 - Bố mẹ đẻ cháu.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ch và anh Nguyễn Công Ch1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ch và anh Nguyễn Công Ch1 thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ch và anh Nguyễn Công Ch1 có 01 con chung là cháu Nguyễn Anh Q, sinh ngày 17/6/2021. Anh chị thỏa thuận giao cháu Q cho chị Ch trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi.

Anh Ch1 được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị Ch và các thành viên trong gia đình không ai được cản trở anh Ch1 thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.3. Về tài sản chung, công nợ, công sức, ruộng canh tác: Chị Ch, anh Ch1 đều khẳng định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ch tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Ch đã nộp là 300.000đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/23 số 0000586 ngày 08/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

Hoàn trả chị Ch số tiền 150.000đồng tiền tạm ứng án phí thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện TL;
- Chi cục THADS huyện TL;
- UBND xã An Viên (Giấy CNKH số 28 ngày 13/7/2022);
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý